

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt

Năm báo cáo 2013



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 100/UBCK-GP
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 6255 6586
- Số fax: (08) 6255 6580
- Website: www.vfs.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: ngày thành lập 13/10/2013, không có sự kiện quan trọng nào phát sinh từ ngày thành lập đến nay.
- Các sự kiện khác: Không có

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Giao dịch ký quỹ.
- Địa bàn kinh doanh: trụ sở chính công ty, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM; Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt chi nhánh Hà nội, số 18 Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và Giám đốc Khối chức năng.
- Cơ cấu Bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Vina Toyo	5,00
2	Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội	3,93
3	Trần Hữu Quỳnh	8,89
4	Công ty CP Ngân Sơn	5,00
5	Công ty CP Cát Lợi	15,00
6	Công ty CP Đầu tư Vinataba	2,22
7	Công ty CP XDTM Căn Nhà mơ ước	5,93
8	Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam	0,56
9	Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam	0,74
10	41 cổ đông thể nhân khác	52,73
	Tổng cộng	100

Hội đồng quản trị:

Hiện nay Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên

Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Lê Khương Vang	Ủy viên
Ông Nguyễn Xuân Phước	Ủy viên
Ông Đặng Đức Trung	Ủy viên
Ông Thái Hoàng Long	Ủy viên

Ban kiểm soát

Hiện nay Ban kiểm soát có 03 thành viên

Ông Nguyễn Đức Thuận	Trưởng ban kiểm soát
Ông Lê Hoàn Vũ	Thành viên
Ông Trương Bình An Sơn	Thành viên

Ban giám đốc

Hiện nay Ban giám đốc gồm các thành viên sau:

Ông Thái Hoàng Long	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Khoa	Kế toán trưởng

– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2014, định hướng chung là: Thận trọng, tránh mạo hiểm, không mở rộng qui mô kinh doanh; Tiết kiệm chi phí; Coi môi giới-dịch vụ là nền tảng, tận dụng cơ hội tự doanh tốt hơn.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
- 6. Các rủi ro: Rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro hoạt động: Không phát sinh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013: (đơn vị: triệu đồng)

Tổng Doanh thu:	20.327
Tổng chi phí:	18.209
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	2.118

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Tổng Doanh thu năm 2013 đạt 86%, tổng chi phí đạt 94% so với kế hoạch, lợi nhuận cả năm so với kế hoạch chỉ đạt 33% chỉ tiêu kế hoạch cả năm;

So với năm 2012, chi phí hoạt động kinh doanh năm 2013 giảm 15%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 3% và tổng chi phí giảm 7%.

Nguyên nhân: Năm 2013 vẫn là một năm vẫn còn khó khăn của nền kinh tế. Thị trường chứng khoán vẫn giảm và đi ngang. Mặc dù, thị trường chứng khoán có tăng trở lại trong vài tháng cuối năm. Lãi suất ngân hàng giảm kéo dài dẫn đến Công ty phải giảm lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ. Tự doanh đạt chỉ tiêu kế hoạch và đã đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh năm 2013. Công ty cũng đã tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 2013.

Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

stt	Danh sách Ban điều hành	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu Cổ phần có quyền biểu quyết
1	Thái Hoàng Long	Số CMND: 022383492 Địa chỉ thường trú: B15-8 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, P1, Q4, TP.HCM Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	0%
2	Nguyễn Văn Khoa	Số CMND: 271175238 Địa chỉ thường trú: 111/15 đường số 8, P.11, Q.Gò Vấp, Tp.HCM Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán	4,63%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không thay đổi
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 38 người
- 2. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*
 - a) Các khoản đầu tư lớn: Không phát sinh.
 - b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có
- 3. *Tình hình tài chính*
 - a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	143.736.340.165	151.028.205.769	1,05
Doanh thu thuần	21.593.258.358	20.327.336.491	0,94
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.004.935.811	2.118.433.635	1,06
Lợi nhuận khác	0	0	
Lợi nhuận trước thuế	2.004.935.811	2.118.433.635	
Lợi nhuận sau thuế	2.004.935.811	2.118.433.635	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- b) Các chỉ tiêu khác:
- c) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn			

+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	6,79	5,89	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,12	0,15	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,18	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,15	0,13	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,09	0,10	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 13.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 13.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
	Cổ đông lớn	

1	Công ty Vina Toyo	5,00
2	Trần Hữu Quỳnh	8,89
3	Công ty CP XDTM Căn Nhà mơ ước	5,93
4	Công ty CP Ngân Sơn	5,00
5	Công ty CP Cát Lợi	15,00
Cổ đông nhỏ		
1	Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội	3,93
2	Công ty CP Đầu tư Vinataba	2,22
3	Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam	0,56
4	Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam	0,74
5	41 cổ đông thể nhân	52,73

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
Cổ đông tổ chức		
1	Công ty Vina Toyo	5,00
2	Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội	3,93
3	Công ty CP Đầu tư Vinataba	2,22
4	Công ty CP Ngân Sơn	5,00
5	Công ty CP Cát Lợi	15,00
6	Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam	0,56
7	Công ty CP XDTM Căn Nhà mơ ước	5,93
8	Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam	0,74
Cổ đông cá nhân		
9	42 cổ đông thể nhân	61,62

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
Cổ đông trong nước		
1	Công ty Vina Toyo	5,00
2	Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội	3,93
3	Trần Hữu Quỳnh	8,89
4	Công ty CP Ngân Sơn	5,00
5	Công ty CP Cát Lợi	15,00
6	Công ty CP Đầu tư Vinataba	2,22
7	Công ty CP XDTM Căn Nhà mơ ước	5,93
8	Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam	0,56
9	Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam	0,74
10	41 cổ đông thể nhân khác	52,73
Cổ đông nước ngoài		
	Không có	

- Cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
	Cổ đông nhà nước	
	Không có	
	Cổ đông khác	
1	Công ty Vina Toyo	5,00
2	Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội	3,93
3	Trần Hữu Quỳnh	8,89
4	Công ty CP Ngân Sơn	5,00
5	Công ty CP Cát Lợi	15,00
6	Công ty CP Đầu tư Vinataba	2,22
7	Công ty CP XDTM Căn Nhà mơ ước	5,93
8	Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam	0,56
9	Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam	0,74
10	41 cổ đông thể nhân khác	52,73

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thường, trả cổ tức bằng cổ phiếu...vvv thành cổ phần: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Tổng Doanh thu: 20,327 tỉ; Tổng chi phí: 18,209 tỉ ; Lợi nhuận trước thuế TNDN: 2,118 tỉ

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Tổng Doanh thu năm 2013 đạt 86% trong khi tổng chi phí tăng 6% so với kế hoạch, lợi nhuận cả năm so với kế hoạch chỉ đạt 33% chỉ tiêu kế hoạch cả năm.

So với năm 2012: Doanh thu bằng 94%, chi phí bằng 93% và lợi nhuận trước thuế tăng 6%.

Nguyên nhân: Năm 2013 vẫn là một năm vẫn còn khó khăn của nền kinh tế. Thị trường chứng khoán vẫn giảm và đi ngang. Mặc dù, thị trường chứng khoán có tăng trở lại trong vài tháng cuối năm. Lãi suất ngân hàng giảm kéo dài dẫn đến Công ty phải giảm lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ. Tụ doanh đạt chỉ tiêu kế hoạch và đã đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh năm 2013. Công ty cũng đã tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 2013.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

2. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài sản

Vòng quay TSCĐ năm 2013 là 4,28 (lần), năm 2012 là 3,71 (lần). Vòng quay TSCĐ năm 2013 so với Vòng quay TSCĐ năm 2012 tăng 1,15 (lần).

Vòng quay tài sản năm 2013 so với Vòng quay tài sản năm 2012 tăng 0,14 (lần).

Không có nợ phải thu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

– Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: không có

– Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không có

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán, trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần: Không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

1. Quản trị công ty

Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên độc lập/ thành viên không điều hành/thành viên khác	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	0,82%	khác	03 công ty
Ông Lê Khương Vang	Ủy viên	0%	khác	01 công ty
Ông Nguyễn Xuân Phước	Ủy viên	4,22%	khác	Không có
Ông Đặng Đức Trung	Ủy viên	3,81%	khác	01 công ty
Ông Thái Hoàng Long	Ủy viên	0%	khác	01 công ty

b) Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng đầu tư.

110/525 0 42/011

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2013/NQ/VFS-HĐQT	19/02/2013	- Phê duyệt mức trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán và danh mục đầu tư tại thời điểm 31/12/2012.
2	01A/2013/NQ/VFS-HĐQT	25/03/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 – đã được kiểm toán - Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2013 - Thống nhất chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 - Thông qua các nội dung công việc đã giao Ban giám đốc công ty thực hiện, chi tiết theo Biên bản họp. - Chấp thuận đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Anh Tuấn, TV.HĐQT và đề cử nhân sự thay thế, việc bầu TV.HĐQT sẽ được tiến hành vào kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2013 - Chấp thuận chủ trương cho công ty huy động vốn từ các nhà đầu tư, đảm bảo đúng qui định của pháp luật và không vượt quá 10% VCSH
3	02/2013/NQ/VFS-HĐQT	08/08/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả HĐKD Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2013 đã được soát xét - Giao Ban giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ, chi tiết theo biên bản họp - Thống nhất chương trình tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty - Thống nhất các nguyên tắc làm việc với Phillipcapital và công ty tư vấn Nexus
4	03/2013/NQ/VFS-HĐQT	13/11/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 và 09 tháng đầu năm 2013 - Giao BGD thực hiện một số nhiệm vụ, chi tiết theo Biên bản họp - Thống nhất đề cử ông Phan Văn Tạo, chủ tịch HĐQT phụ trách để hỗ trợ HĐQT trong hoạt động quản trị rủi ro của công ty.

Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Đức Thuận	Trưởng BKS	45.500.000
Ông Lê Hoàn Vũ	Thành viên	31.166.667
Ông Trương Bình An Sơn	Thành viên	31.166.667

Ban giám đốc

Ông Thái Hoàng Long	Tổng Giám đốc	713.975.568
Ông Nguyễn Văn Khoa	Kế toán trưởng	366.657.727

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Nguyễn Xuân Phước	Cổ đông nội bộ	920.000	6,81%	570.000	4,22%	bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với Cổ đông nội bộ: Không có

d) Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục, kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Không có

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Đính kèm theo đây là Báo cáo kiểm toán năm 2013.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được đính kèm theo đây.

Xác nhận của Đại diện theo pháp luật
của Công ty
Chủ tịch HĐQT



Phan Văn Tạo